

Số: 345/BC-UBND

Đất Mũi, ngày 30 tháng 6 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về hòa giải cơ sở (Từ ngày 01/01/2016 đến 20/6/2020)**

Thực hiện Công văn số 95/PTP ngày 18/6/2020 của Phòng Tư pháp huyện Ngọc Hiển về báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các quy định của Pháp luật về hòa giải ở cơ sở. UBND xã Đất Mũi báo cáo công tác tiếp dân giải quyết yêu cầu, khiếu nại, tố cáo của công dân như sau:

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

##### **1. Đặc điểm tình hình**

- Xã Đất Mũi có diện tích tự nhiên 14.754,83 ha, sông ngòi chằng chịt, có bờ biển dài 34km, xã cách trung tâm huyện 40 km theo đường bộ, đời sống kinh tế người dân đa phần là khai thác và nuôi trồng thủy sản, kinh doanh dịch vụ.

- Xã có 15 ấp với 3.361 hộ dân, 12.906 khẩu, có ngư trường rộng lớn thuận lợi cho đánh bắt khai thác biển và bảo tồn phát triển các loại giống thủy sản. Dân cư sống không tập trung. Ngoài ra, đến mùa cá giống, cua con... có nhiều người từ các nơi đổ về khai thác làm cho dân cư trở nên đông đúc và phức tạp.

- Từ năm 2016 đến nay, tình hình Kinh tế - Xã hội của xã Đất Mũi có nhiều thuận lợi, sản xuất kinh doanh có bước phát triển, đời sống nhân dân được cải thiện; cơ sở hạ tầng được quan tâm đầu tư. Lĩnh vực Văn hóa – Xã hội có những nét chuyển biến mới. An ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội từng bước được đảm bảo; công tác quân sự, quốc phòng địa phương được triển khai thực hiện đạt kết quả tích cực; hệ thống chính trị thường xuyên được củng cố, kiện toàn cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của địa phương. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được vẫn còn không ít khó khăn: Kinh tế phát triển nhưng chưa bền vững; văn hóa – xã hội phát triển thiếu đồng bộ; tình hình tội phạm, tệ nạn xã hội, đơn thư yêu cầu, tranh chấp từng lúc, từng nơi vẫn còn.

#### **II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

##### **1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện**

- Sau khi Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013; Nghị định số 15/2014/NĐ – CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hòa giải ở cơ sở; Quyết định số 217 – QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính Trị; Quyết định số 4077/QĐ – BTP ngày 31/12/2014 của Bộ Tư Pháp; Thông tư số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/07/2014 Thông tư liên tịch quy định việc lập dự

toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở có hiệu lực, trên cơ sở hướng dẫn của Sở Tư pháp và chỉ đạo của UBND huyện. UBND xã đã chỉ đạo triển khai đúng theo các Thông tư, Nghị định, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ xuống các cấp trên địa bàn xã nghiêm túc, hiệu quả.

- Công tác hòa giải ở cơ sở đã được mặt trận các cấp quan tâm, hướng dẫn chỉ đạo mặt trận xã phối hợp với chính quyền lồng ghép hoạt động hòa giải các phong trào, cuộc vận động tại cộng đồng dân cư nhằm gắn công tác hòa giải ở cơ sở với nhiệm vụ phát triển Văn hóa - Xã hội của địa phương. Tích cực phối hợp với chính quyền vận động nhân dân giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn trong gia đình, khu dân cư bằng biện pháp hòa giải. Đã chỉ đạo xây dựng quy ước, hương ước và đề nghị Ủy ban nhân huyện ra quyết định phê duyệt.

- Trong những năm qua, hoạt động chỉ đạo, điều hành công tác Tư pháp tiếp tục được đổi mới và có tác động tích cực trong việc thực hiện nhiệm vụ của ngành, bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương và nhiệm vụ công tác trọng tâm từng năm của Phòng Tư pháp, tập trung chỉ đạo việc xây dựng các kế hoạch hoạt động cho ngành Tư pháp. Quán triệt, chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định pháp luật về Hòa giải ở cơ sở (HGCS); tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, học sinh và đông đảo tầng lớp nhân dân bằng nhiều hình thức. Trong đó tập trung triển khai thực hiện đồng bộ các văn bản như: Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013; Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở; Thông tư Liên tịch số 100/2014/TTLT- BTC-BTP ngày 30/7/2014 quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án: “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022”; Nghị quyết số 19/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 của HĐND tỉnh Cà Mau ban hành mục chi thực hiện công tác HGCS trên địa bàn tỉnh và các văn bản khác có liên quan; triển khai thực hiện tốt các văn bản của Tỉnh, huyện về công tác HGCS ... Hàng năm, Ủy ban nhân dân xã ban hành nhiều kế hoạch như: Kế hoạch công tác Tư pháp; Kế hoạch về thực hiện chương trình Phổ biến giáo dục pháp luật; Hòa giải ở cơ sở; Chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân ở cơ sở; Xây dựng và thực hiện Hương ước, Quy ước; Kế hoạch về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Kế hoạch thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; Kế hoạch triển khai thực hiện Luật hoà giải ở cơ sở ... xác với tình hình thực tế của xã, nhằm triển khai, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác Tư pháp tại địa phương, xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết theo từng tháng, từng quý sát với thực tiễn và phân công nhiệm vụ cụ thể, nâng cao trách nhiệm cá nhân của từng cán bộ, công chức, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công tác Tư pháp.



- Lãnh đạo, chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm, tập trung giải quyết các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch đã đề ra. Chỉ đạo, điều hành bám sát yêu cầu nhiệm vụ, duy trì và tổ chức tốt các cuộc họp. Thông qua đó đã kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo tiếp tục thực hiện tốt Quy chế làm việc của cơ quan đồng thời thực hiện tốt sự chỉ đạo của Phòng Tư pháp. Duy trì thực hiện cơ chế phối hợp trong công tác Tư pháp tại địa phương. Thường xuyên phối hợp với các ngành có liên quan đẩy mạnh công tác Cải cách hành chính gắn với Cải cách Tư pháp, từng bước cải tiến lề lối làm việc, thực hiện đúng quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật.

## 2. Tình hình tổ chức HGCS

- Xác định rõ vai trò của công tác hòa giải là công tác trọng tâm, góp phần lớn trong việc ổn định An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo cho nhân dân yên tâm sản xuất, giải quyết yêu cầu, khiếu nại của công dân phải kịp thời, khách quan và đúng luật. Vai trò của Hòa giải viên, các tổ hòa giải rất quan trọng trong việc hòa giải các vụ việc cùng như việc lồng ghép thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến với người dân với nội dung và hình thức phù hợp.

- Công tác chủ trì phối hợp giữa UBND xã; UBMTTQ xã cùng cấp và các tổ chức thành viên của mặt trận trong hoạt động hòa giải ở cơ sở như: kiện toàn tổ chức, theo dõi hoạt động hòa giải cơ sở, qua đó giới thiệu những người có đủ tiêu chuẩn để bầu làm hòa giải viên, miễn nhiệm các thành viên tổ hòa giải không đủ tiêu chuẩn, tạo điều kiện cho các thành viên mặt trận tham gia tích cực vào công tác hòa giải cơ sở, động viên nhân dân tích cực tham gia xây dựng cùng cố tổ chức hoạt động hòa giải cơ sở, gắn hoạt động hòa giải với việc xây dựng và thực hiện các cuộc vận động, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư.

- Ủy ban nhân dân xã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể xã, trường học tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn xã; Hàng năm căn cứ theo kế hoạch phối hợp, Mặt trận Tổ quốc và các ban, ngành đoàn thể trong xã thực hiện có hiệu quả trong việc củng cố Hòa giải viên; các tổ hòa giải các ấp đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, hiện 15/15 ấp có tổ hòa giải; mỗi tổ hòa giải có 5 hòa giải viên. Trong thời điểm báo cáo, hòa giải viên, tổ hòa giải và Tổ trưởng tổ hòa giải đều giữ nguyên không có thay đổi; Tổng số hòa giải viên 76 thành viên là cán bộ mặt trận và các đoàn thể *(không tăng, giảm so trước đây)*.

- Các tổ trưởng, tổ hòa giải của ấp đã được tập huấn nghiệp vụ và kỹ năng hòa giải ở cơ sở. Các tổ hòa giải hoạt động đạt hiệu quả cao góp phần ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

- Về trình độ, kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ: Các hòa giải viên còn hạn chế về trình độ; tuy nhiên, hòa giải viên các ấp luôn tận tụy với công việc, nghiên

cứu các văn bản luật liên quan đến đời sống của nhân dân, có kinh nghiệm thực tiễn, hiểu biết các điều kiện ở địa phương nên trong hòa giải đạt kết quả tốt.

- Công tác bồi dưỡng nghiệp vụ cho Hòa giải viên cũng được quan tâm. Công chức Tư pháp xã kết hợp chặt chẽ với các ban, ngành đoàn thể của xã, hướng dẫn cho các Hòa giải viên, Tổ hòa giải các áp thực hiện tốt công tác Hòa giải.

### **3. Kết quả hoạt động HGCS**

- Việc tổ chức thực hiện Luật hòa giải đã tác động tích cực đến đời sống xã hội của người dân, ý thức của người dân cũng được nâng lên, các vụ việc tranh chấp xảy ra được giải hòa giải thời, hạn chế đáng kể việc khiếu nại, khiếu kiện vượt cấp.

- Công tác lãnh chỉ đạo của cấp ủy chính quyền được tăng cường, thường xuyên quan tâm đến hoạt động cơ sở, tổ chức sơ, tổng kết công tác hòa giải, xem xét biểu dương khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác hòa giải ở cơ sở hàng năm.

- Trong niên độ báo cáo, các tổ hòa giải thực hiện đạt kết quả như sau: 15 tổ hòa giải nhận 251 đơn yêu cầu, đã đưa ra hòa giải 251 đơn, đạt 100%; Hòa giải thành 180 đơn, đạt 71,71%. Còn 71 đơn hướng dẫn nhân dân khởi kiện theo quy định.

#### ***Trong đó:***

+ Năm 2016: 15 tổ hòa giải nhận 16 đơn yêu cầu, đã đưa ra hòa giải 16 đơn, đạt 100%; Hòa giải thành 12 đơn, đạt 75%. Còn 04 đơn hướng dẫn nhân dân khởi kiện theo quy định.

+ Năm 2017: 15 tổ hòa giải nhận 91 đơn yêu cầu, đã đưa ra hòa giải 91 đơn, đạt 100%; Hòa giải thành 62 đơn, đạt 68,13 %. Còn 29 đơn hướng dẫn nhân dân khởi kiện theo quy định.

+ Năm 2018: 15 tổ hòa giải nhận 70 đơn yêu cầu, đã đưa ra hòa giải 70 đơn, đạt 100%; Hòa giải thành 45 đơn, đạt 64,28%. Còn 25 đơn hướng dẫn nhân dân khởi kiện theo quy định.

+ Năm 2019: 15 tổ hòa giải nhận 55 đơn yêu cầu, đã đưa ra hòa giải 55 đơn, đạt 100%; Hòa giải thành 45 đơn, đạt 81,81%. Còn 10 đơn hướng dẫn nhân dân khởi kiện theo quy định.

+ Sáu tháng đầu năm 2020: 15 tổ hòa giải nhận 19 đơn yêu cầu, đã đưa ra hòa giải 19 đơn, đạt 100%; Hòa giải thành 16 đơn, đạt 84,21%. Còn 03 đơn hướng dẫn nhân dân khởi kiện theo quy định.

- Số vụ việc hòa giải thường tập trung vào lĩnh vực như đất đai, dân sự, hôn nhân gia và gia đình, tranh chấp nhỏ trong sinh hoạt cộng đồng.

- Thông qua hoạt động hòa giải đã góp phần duy trì, củng cố sự đoàn kết nội bộ nhân dân, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, phát huy đạo lý, truyền thống tốt đẹp của dân

tộc, nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật, sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật trong cộng đồng dân cư.

- Các vụ việc sau khi được hòa giải thành, đương sự thống nhất cao đồng thời thực hiện đúng theo tinh thần hòa giải. Không có vụ việc trường hợp qua nhiều lần hòa giải nhưng không đạt được sự tự nguyện thỏa thuận của các bên.

- Nhìn chung công tác hòa giải đạt kết quả tốt là nhờ sự nỗ lực quyết tâm của Tổ Hòa giải các ấp cũng như Hòa giải viên xã trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến với người dân.

- Mặc dù kinh phí hỗ trợ hoạt động của các tổ hòa giải tại các ấp còn hạn chế nhưng với tinh thần trách nhiệm và lòng nhiệt tình, lực lượng hòa giải viên bằng kiến thức, kinh nghiệm sống, bằng lòng tận tâm với công việc đã chủ động tích cực, kiên trì tiến hành hòa giải thành nhiều vụ việc, góp phần đem lại sự yên vui, giữ được tình làng nghĩa xóm, trong gia đình và cộng đồng dân cư. Những trường hợp qua nhiều lần hòa giải nhưng không đạt được sự tự nguyện thỏa thuận của các bên trên lĩnh vực dân sự, các tổ hòa giải đều kịp thời hướng dẫn nhân dân khởi kiện để tiếp tục hòa giải và giải quyết, xem xét theo đúng thẩm quyền. Riêng lĩnh vực đất đai, các tổ hòa giải hướng dẫn nhân dân kịp thời chuyển về UBND xã để tiếp tục hòa giải không để tồn đọng kéo dài.

- Tuy nhiên bên cạnh đạt được vẫn còn một số hạn chế đó là: việc hòa giải không thành là do các hộ dân tranh chấp ranh đất, thửa đất mà họ chưa xác định được ranh, thửa đất của mình dẫn đến hộ dân không chấp hành theo vụ việc hòa giải; vẫn còn một bộ phận nhân dân chưa tiếp thu tốt các quy định của pháp luật, chưa có ý thức tuân thủ, chấp hành các quy định của pháp luật, chưa thể hiện tinh thần, trách nhiệm cao trong việc tìm hiểu, học tập pháp luật dẫn đến từng lúc còn xảy ra một số vụ vi phạm pháp luật trên địa bàn xã.

#### **4. Tổ chức, hoạt động của Hội đồng hòa giải**

- Thực hiện theo Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013; Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở; Thông tư Liên tịch số 100/2014/TTLT- BTC-BTP ngày 30/7/2014 quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở. Khi có vụ việc yêu cầu liên quan đến đất đai, Ủy ban nhân dân xã ra quyết định thành lập Hội đồng hòa giải ở xã, thành phần: Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm chủ tịch Hội đồng, Công chức địa chính – xây dựng làm phó chủ tịch Hội đồng; các thành viên gồm đại diện UBMTTQ Việt Nam xã; Hội Cựu chiến binh xã; Hội LHPN xã; Đoàn Thanh niên; Hội Nông dân; Công chức Tư pháp xã; Trưởng ấp của nơi tranh chấp đất và các ban ngành có liên quan. Chủ tịch Hội đồng phân công thành viên xác minh, thu thập chứng cứ có liên quan ... sau khi thu thập thông tin đầy đủ, đúng nội dung yêu cầu, thành viên được phân công thu thập thông tin vụ việc trình Hội đồng xem xét. Sau khi nghiên cứu hồ

sơ, phương án hòa giải đủ điều kiện hòa giải, tiến hành mời các đương sự, người có liên quan đến đề hòa giải. Các vụ việc yêu cầu về tranh chấp đất đai được Hội đồng đến tận nơi xảy ra tranh chấp của các đương sự để hòa giải nên các vụ việc yêu cầu đều được đánh giá cao; nhân dân đa số đồng tình theo.

- Trong thời gian qua UBND xã nhận được 70 đơn yêu cầu, đã đưa ra hòa giải 70 đơn, đạt 100%; Hòa giải thành 51 đơn, đạt 72,85%. Còn 19 đơn hướng dẫn nhân dân khởi kiện theo quy định.

***Trong đó:***

+ Năm 2016: Nhận 25 đơn yêu cầu, đã đưa ra hòa giải 25 đơn, đạt 100%; Hòa giải thành 21 đơn, đạt 84%. Còn 04 đơn hướng dẫn nhân dân khởi kiện theo quy định.

+ Năm 2017: Nhận 12 đơn yêu cầu, đã đưa ra hòa giải 12 đơn, đạt 100%; Hòa giải thành 08 đơn, đạt 66,66%. Còn 04 đơn hướng dẫn nhân dân khởi kiện theo quy định.

+ Năm 2018: Nhận 12 đơn yêu cầu, đã đưa ra hòa giải 12 đơn, đạt 100%; Hòa giải thành 10 đơn, đạt 83,33%. Còn 02 đơn hướng dẫn nhân dân khởi kiện theo quy định.

+ Năm 2019: nhận 11 đơn yêu cầu, đã đưa ra hòa giải 11 đơn, đạt 100%; Hòa giải thành 10 đơn, đạt 90,9%. Còn 01 đơn hướng dẫn nhân dân khởi kiện theo quy định.

+ Sáu tháng đầu năm 2020: Nhận 10 đơn yêu cầu, đã đưa ra hòa giải 10 đơn, đạt 100%; Hòa giải thành 02 đơn, đạt 20%. Còn 08 đơn hướng dẫn nhân dân khởi kiện theo quy định.

## **5. Tình hình kinh phí đảm bảo cho công tác HGCS**

- Thực hiện theo Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở; Thông tư Liên tịch số 100/2014/TTLT- BTC-BTP ngày 30/7/2014 quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; Nghị quyết số 19/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 của HĐND tỉnh Cà Mau ban hành mục chi thực hiện công tác HGCS trên địa bàn tỉnh.

- Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo cho ngành Tài chính chi theo quy định tại Nghị quyết số 19/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh trong công tác hòa giải 52.500.000 đồng, Kinh phí được chi từ nguồn quản lý hành chính.

- Việc chi trả tiền hỗ trợ hòa giải thực hiện kịp thời và đầy đủ đã tạo sự hưng phấn cho cán bộ làm công tác hòa giải.

## **6. Đánh giá chung**

### **\* Về thuận lợi**

- Được sự quan tâm chỉ đạo của UBND huyện, đặc biệt là Phòng Tư pháp huyện, sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và sự phối hợp triển khai thực hiện của các ban, ngành đoàn thể xã. Ủy ban nhân dân xã đã triển khai đồng bộ và đạt hiệu quả cao trên các lĩnh vực công tác. Công tác chỉ đạo, điều hành được tăng cường, đã góp phần đảm bảo cho hoạt động của ngành được thông suốt và đạt hiệu quả, thể hiện rõ được vai trò tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cùng cấp trong công tác quản lý Nhà nước tại đơn vị.

- Đảng ủy lãnh đạo chính quyền và các tổ chức đoàn thể phối hợp kiện toàn đội ngũ, bố trí kinh phí; pháp luật về hòa giải được phổ biến tuyên truyền đến mọi tầng lớp nhân dân nên trong thời gian qua công tác hòa giải trên địa bàn xã đạt kết quả chất lượng và tỷ lệ hòa giải thành đạt cao, lực lượng hòa giải được nâng lên cả về chất lượng, đội ngũ làm công tác hòa giải được quan tâm tập huấn nghiệp vụ, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, đã góp phần rất lớn trong việc đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, sự đoàn kết giúp đỡ nhau trong cộng đồng dân cư.

- Hoạt động hòa giải đã giúp cho công dân, tổ chức tiết kiệm được kinh phí, hạn chế việc khiếu kiện lên các cơ quan có thẩm quyền. Có được kết quả như vậy là nhờ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền và nhận thức đúng đắn về vai trò công tác hòa giải của các ban, ngành xã.

- Tư pháp xã, Tổ hòa giải, Hòa giải viên các ấp quyết tâm cao, chủ động, nhiệt tình trong công việc, tranh thủ được sự ủng hộ, đồng tình của các ngành, các ấp. Trong quá trình thực hiện, Công chức Văn hóa – Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Công chức Tư pháp – Hộ tịch xã thực hiện khá tốt vai trò phối hợp, kết hợp, làm đầu mối với các ngành, các thành viên trong phối hợp hoạt động.

### **\* Về hạn chế**

- Một số thành viên Tổ hòa giải ấp chưa nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của công tác hòa giải ở cơ sở.

- Trình độ hiểu biết pháp luật của đội ngũ hòa giải viên cơ sở chưa đồng đều nên ảnh hưởng đến chất lượng công tác hòa giải ở cơ sở;

- Công tác phối hợp giữa Ủy ban nhân dân xã với Mặt trận và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong công tác hòa giải ở cơ sở chưa được thường xuyên và thiếu chủ động.

- Các hòa giải viên hoạt động trên tinh thần tự nguyện nhưng chế độ bồi dưỡng khen thưởng, hỗ trợ văn phòng phẩm, biểu mẫu hoạt động... cho các hòa giải viên còn hạn chế gây ảnh hưởng không nhỏ, tác động đến tâm tư tình cảm và kết quả hoạt động hòa giải cơ sở.



**\* Nguyên nhân**

- Việc hỗ trợ, trang bị tài liệu pháp luật để hòa giải viên tự nghiên cứu, tìm hiểu nâng cao năng lực cũng như việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên còn hạn chế. Hầu hết hòa giải viên ở áp tuy được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ nhưng chưa đầy đủ toàn diện nội dung kiến thức và các kỹ năng; chưa phù hợp với hòa giải viên thường là người cao tuổi nên hiệu quả chưa cao.

- Nhận thức hiểu biết của một số hộ dân về hoạt động hòa giải chưa cao, nhiều vụ việc khi tổ hòa giải đến giải quyết thì không được tôn trọng, đôi lúc người dân còn có thái độ coi thường, không hợp tác...điều này đã ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở.

**7. Đề xuất**

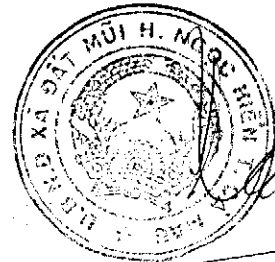
Cấp trên cần tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên;

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về công tác hòa giải ở cơ sở của Ủy ban nhân dân xã Đất Mũi.

**Nơi nhận:**

- Phòng Tư pháp huyện (b/c);
- Lưu VP.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Trương Văn Lễ*